TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/DS-ST
Ngày: 23/6/2022
V/v tranh chấp tiền hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Nguyễn Minh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Tường Vi;

2. Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Quốc Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc "Tranh chấp tiền hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-DS ngày 18/5/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; HKTT: Tổ 2, ấp B4, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Bích A, sinh năm 1976; HKTT: Số nhà 134/6 hẻm 134 đường P, khu phố X, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H cung cấp các tài liệu, chứng cứ và yêu cầu như sau:

Bà H có tham gia hụi do bà A làm chủ, cụ thể như sau:

Bà A làm chủ dây hụi ABC 2020 gồm 21 phần, mỗi phần 1.000.000 đồng, bà H tham gia 02 phần và đã đóng được 10 tháng.

Tổng số tiền hụi bà H đã đóng cho bà A là 20.000.000 đồng, do bà A bị bể hụi nên bà A có hứa trả tiền hụi bà H đã đóng là 20.000.000 đồng nhưng bà A không trả. Ngày 26/12/2021, bà A có viết giấy xác nhận nợ bà H số tiền 20.000.000 đồng.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu bà A trả cho bà H số tiền nợ hụi là 20.000.000 đồng.

Quá trình tố tụng, bị đơn bà Ngô Thị Bích A đã được triệu tập bằng hình thức niêm yết công khai, kèm theo niêm yết các chứng cứ do nguyên đơn giao nộp. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt không có lý do, không cung cấp chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Phiên tòa được tiến hành đúng trình tự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên Tòa nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 238 Bộp luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng. Quan hệ pháp luật tranh chấp tiền hụi.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Chứng cứ được Hội đồng xét xử xem xét gồm:

Đơn khởi kiện, căn cước công dân của nguyên đơn, sổ hộ khẩu của nguyên đơn, bản tự khai, giấy hụi "ABC 2020"; giấy nợ tiền hụi ngày 26/12/2021. Đơn đề nghị không hòa giải ngày 12/5/2022; đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí Tòa án ngày 26/12/2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc tranh chấp tiền hụi. Bị đơn có nơi cư trú tại số nhà 134/6 hẻm 134 đường P, khu phố X, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp tiền hụi".

Quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về pháp luật áp dụng: Giao dịch dân sự giữa nguyên đơn, bị đơn được thực hiện trong năm 2020, 2021; giấy nợ tiền hụi 26/12/2021 nên áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật chi tiết để giải quyết.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền hụi 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi xuất. Chứng cứ do nguyên đơn cung cấp gồm giấy nợ tiền hụi ngày 26/12/2021 thể hiện bị đơn có nợ nguyên đơn số tiền hụi 20.000.000 đồng, nguyên đơn xác định đây là tiền nợ hụi, không phải giao dịch vay mượn. Chứng cứ nêu trên được Tòa án niêm yết kèm theo Thông báo thụ lý vụ án để bị đơn được biết và thực hiện quyền của mình. Khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định nghĩa vụ chứng minh như sau "...Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho sự phản đối đó..." bị đơn được triệu tập nhiều lần để thực hiện quyền của mình. Tuy nhiên, bị đơn cố tình vắng mặt và không cung cấp ý kiến phản bác lại yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về phần thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 70, 72, 92, 147, 161, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 116, 117, 471 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 16, 17, 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường.

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đối với bà Ngô Thị Bích A về việc "Tranh chấp tiền hụi".

Buộc bà Ngô Thị Bích A trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà A không thanh toán số tiền trên, thì bà A còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Ngô Thị Bích A phải chịu 1.000.000 đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy đinh pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Nguyễn Minh Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Kiên **Đinh Quang Minh** **Ngô Nguyễn Minh Sơn**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Nguyễn Minh Sơn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Ngọc Lan